TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **88** /2023/HSST
Ngày: 27-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hà Vi**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: **Hồ Thị Hồng Liên**
- Bà: **Lê Thị Sáu**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Ka Hít**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Lĩnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2023/TLST- HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Xuân T**; Tên gọi khác: Ku Dúi; Sin ngày: 24/9/2000 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã B'Lá, huyện Bảo L, Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam;Tôn giáo: Không;

Con ông: Trần Văn L (đã chết), Con bà Ka T, sinh năm 1981. Hiện đang cư trú tại Thôn 4, xã B'Lá, huyện Bảo L, Lâm. Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự:

Nhân thân: + Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 20/01/2021 của Công an huyện Bảo L xử phạt 750.000đ về hành vi đánh nhau, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt.

+ Ngày 22/4/2021 bị TAND huyện Bảo L xử phạt 06 tháng tù về tội *Cố ý gây thương tích*, chấp hành án tại Trại giam Sông Cái đến ngày 09/12/2021 chấp hành xong hình phạt chính và án phí, trách nhiệm dân sự.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 170 ngày 20/7/2021 của Công an huyện Bảo L xử phạt Trần Xuân T 350.000đ về hành vi mua số lô, số đề bị bắt quả tang ngày 25/01/2021, bị cáo chưa chấp hành

+ Tại Quyết định số 02/2022/QĐ-TA của TAND huyện Bảo L Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, bị cáo chưa chấp hành.

+ Ngày 27/10/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L xét xử về tội *Cướp tài sản* và tội *Cưỡng đoạt tài sản* theo khoản 1 điều 168 và khoản 1 điều 170 BLHS. *(Bản án chưa có hiệu lực pháp luật)*

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 15/8/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị hại:**

1. Bà **Bùi Thị Thu H**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; *Vắng mặt*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Trần Thanh T**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; *Vắng mặt*

2. Anh **Nguyễn Vũ Duy V**, sinh năm 1999; Địa chỉ: Số 81/42 Tăng Bạt Hổ, tổ 7, pH Lộc Phát, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h15′ ngày 11/12/2020, Trần Xuân T sử dụng tài khoản messenger *"Kuu Dúi"* nhắn tin đến tài khoản messenger *"Thanh T"* cho bạn là Trần Thanh T (thời điểm này anh T đang chơi tại quán Xgame thuộc tổ 10, thị trấn Lộc Thắng, Bảo L) hỏi mượn tiền để đổ xăng nhưng T không có tiền. Sau đó, Tuyến đến quán Xgame gặp anh T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 49K1-111.64 và hẹn 16h00' cùng ngày Tuyến sẽ trả lại xe cho anh T thì anh T đồng ý. Tuyến điều khiển xe mô tô biển số 49K1-111.64 về nhà tại Thôn 4, xã B'Lá, huyện Bảo L. Đến giờ hẹn nhưng không thấy Tuyến trả xe nên anh T nhắn tin, gọi điện thoại cho Tuyến nhiều lần để lấy lại xe nhưng không liên lạc được với Tuyến.

Đến 16h52' ngày 12/12/2020, Tuyến nhắn tin mesenger cho anh T biết là đang ở xã B'Lá và hẹn 18h00' cùng ngày sẽ trả xe mô tô ở khu vực đèn tín hiệu giao thông tại ngã 3 Minh Rồng, thị trấn Lộc Thắng, Bảo L. Sau đó, Tuyến điều khiển xe mô tô biển số 49K1-111.64 chở Hiếu (chưa rõ lai lịch) đi từ xã B'Lá ra phòng trọ của Nguyễn Thị Huyền Trang và Trần Quốc Tuấn tại số nhà 893 Trần Phú, P. B'Lao, Tp. Bảo L. Tuyến sử dụng điện thoại của Tuấn nhắn tin cho anh T (nhằm mục đích tạo niềm tin cho anh T) được một lúc rồi trả lại điện thoại cho Tuấn. Anh T tiếp tục nhắn tin, gọi điện thoại cho Tuyến nhiều lần qua ứng dụng messenger nhưng không liên lạc được với Tuyến.

Khi ở phòng trọ, Tuấn nói Tuyến trả lại tiền cho Tuấn (trước đó Tuấn cầm xe máy lấy tiền đưa cho Tuyến trả viện phí do Tuyến bị đánh) nhưng Tuyến không có tiền. Lúc này, Tuyến nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô biển số 49K1-111.64 để lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên gọi điện thoại cho Đoàn Tuấn Vũ (tên gọi khác: Hugo), nhờ tìm chỗ cầm xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 49K1- 111.64 với giá 3.000.000 đồng. Vũ điện thoại hỏi Nguyễn Vũ

Duy V thì V đồng ý cầm xe nên Vũ nói cho Tuyến biết. Sau đó, Tuyến đưa xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 49K1-111.64 đến thì V cầm cố xe trên với số tiền là 2.700.000đ. Khi có được số tiền cầm cố xe, Tuyến đã trả lại tiền cho Tuấn 2.000.000đ và sử dụng tiêu xài cá nhân hết 700.000đ.

Đến 08h48′ ngày 13/12/2020, Tuyến nhắn tin qua ứng dụng messenger cho anh T nói về việc Tuyến đã cầm xe của anh T ở Lộc Phát với giá 1.500.000đ để đi Sài Gòn (thực tế Tuyến không đi Sài Gòn), số điện thoại người cầm xe là 0333 795 339. Sau đó, anh T đã đến Công an thị trấn Lộc Thắng trình báo vụ việc. Công an thị trấn Lộc Thắng đã tạm giữ và chuyển Cơ quan điều tra 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ trắng đen, biển kiểm soát 49K1-111.64, số khung: 2704BY439307, số máy: F27E-1327653.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01KL-HĐĐGTS, ngày 18/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo L, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ trắng, biển kiểm soát 49K1-111.64, số khung: 2704BY439307, số máy: F27E-1327653 (tài sản đã qua sử dụng) có giá là 17.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 87/ CT- VKSBL ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175 , điểm s Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 15-18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày chấp hành hình phạt của bản án này. Hình phạt bổ sung không áp dụng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí.

+ Bị cáo Trần Xuân T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

+ Chủ tọa công bố lời khai công bố lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 11/12/2020, bị cáo Trần Xuân T được anh Trần Thanh T là bạn bè và được sự tin tưởng đã cho bị cáo Tuyến mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade, biển số 49K1-111.64 là tài sản của mẹ anh Trần Thanh T và hẹn 16h00’ cùng ngày Tuyến sẽ trả lại xe cho anh T thì anh T đồng ý. Sau khi mượn được xe, Tuyến không trả lại xe cho anh T. Đến ngày 12/12/2020, bị cáo Tuyến nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi đưa xe của anh T cầm cố cho anh Nguyễn Vũ Duy V với số tiền là 2.700.000đ sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01KL-HĐĐGTS, ngày 18/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo L, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ trắng, biển kiểm soát 49K1-111.64, số khung: 2704BY439307, số máy: F27E-1327653 (tài sản đã qua sử dụng) có giá là 17.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Tuyến lợi dụng việc được giao tài sản rồi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó, hành vi của bị cáo Trần Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện, thể hiện sự liều lĩnh, coi tH pháp luật, gây bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Bùi Thị Thu H, anh Trần Thanh T và Nguyễn Vũ Duy V không có yêu cầu bị cáo Trần Xuân T bồi tH gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã tạm giữ và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ trắng, biển kiểm soát 49K1-111.64 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Thị Thu H. Do vậy HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền 2.700.000 đồng bị cáo cầm cố xe có được, đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc chiếm đoạt tài sản mà có, Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: buộc bị cáo Tuyến phải nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 2.700.000 đồng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án, anh Đoàn Tuấn Vũ, anh Nguyễn Vũ Duy V có hành vi giới thiệu, cầm cố tài sản xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ trắng, biển kiểm soát 49K1-111.64 nhưng không biết nguồn gốc xe do đâu mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Đoàn Tuấn Vũ, Nguyễn Vũ Duy V về hành vi tiêu thụ tài sản. Do vậy HĐXX không đề cập đến.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về "*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*" buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T **18** *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn chấp hành án kể từ ngày chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Buộc bị cáo Trần Xuân T phải nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 2.700.000 đồng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được

bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

(Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng [(2)];*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Bảo L;*
- *Chi cục THADS H Bảo L;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà Vi